

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



NGUYỄN XUÂN HUYỀN

XÉT XỬ CÁC TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 838 01 07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2018

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Nguyễn Duy Phương**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp
tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Tình hình nghiên cứu	1
3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu đề tài	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
5. Phương pháp nghiên cứu	4
6. Ý nghĩa của luận văn	4
7. Kết cấu luận văn	4
Chương 1. TỔNG QUAN VỀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM ..	5
1.1. Khái niệm hợp đồng bảo hiểm và tính chất của hợp đồng bảo hiểm	5
1.1.1. Khái niệm hợp đồng bảo hiểm	5
1.1.2. Tính chất của hợp đồng bảo hiểm	5
1.2. Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	5
1.2.1. Khái niệm tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	5
1.2.2. Các loại tranh chấp hợp đồng bảo hiểm:	5
1.3. Xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm:	6
1.3.1. Khái niệm xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	6
1.3.2. Đặc điểm của xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	6
1.4. Quy định của pháp luật về xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm...	6
1.4.1. Thẩm quyền xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	6
1.4.2. Thủ tục tố tụng giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	7
TIỂU KẾT CHƯƠNG 1	7
Chương 2. PHÁP LUẬT VỀ XÉT XỬ CÁC TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM VÀ THỰC TIỄN XÉT XỬ TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ	8
2.1. Pháp luật về tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	8
2.1.1. Pháp luật về tranh chấp liên quan đến hợp đồng vô hiệu	8
2.1.2. Pháp luật về tranh chấp về vấn đề giải thích hợp đồng	8
2.1.3. Pháp luật về tranh chấp về liên quan đến điều khoản giải quyết bồi thường	9
2.1.4. Pháp luật về tranh chấp về phạm vi bảo hiểm	9
2.1.5. Pháp luật về tranh chấp về số tiền bồi thường	10
2.1.6. Pháp luật về tranh chấp về liên quan đến điều khoản rủi ro loại trừ ..	10
2.1.7. Pháp luật về tranh chấp về liên quan đến đối tượng bảo hiểm	10
2.2. Nguyên nhân dẫn đến tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng bảo hiểm	10

2.2.1. Bất cập của pháp luật hiện hành	10
2.2.2. Tính "khó hiểu" hay "khó tiếp cận" của hợp đồng bảo hiểm đối với người mua bảo hiểm.....	11
2.2.3. Do người bảo hiểm và người được bảo hiểm cố tình vi phạm hợp đồng bảo hiểm	11
2.2.4. Do hợp đồng bảo hiểm không quy định đầy đủ các điều khoản ..	12
2.3. Pháp luật về thủ tục giải quyết các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	12
2.4. Thực tiễn giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm tại tỉnh Quảng Trị	12
2.4.1. Tình hình xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm.....	13
2.4.2. Một số thành công trong thực tiễn xét xử các tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm tại Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị.....	14
2.4.3. Những vướng mắc và nguyên nhân của những vướng mắc trong áp dụng pháp luật xét xử tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm tại Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị.....	15
TIÊU KẾT CHƯƠNG 2.....	16
Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ XÉT XỬ CÁC TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....	17
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật.....	17
3.1.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về hợp đồng bảo hiểm, bổ sung các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện cho phù hợp	17
3.1.2. Nâng cao nghiệp vụ, ngoại ngữ cho các nhân viên bảo hiểm, đồng thời nâng cao hiểu biết của khách hàng	18
3.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm	18
3.2.1. Về Pháp luật	18
3.2.2. Về đội ngũ Thẩm phán, thư ký Tòa án	19
3.2.3. Thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật.....	20
3.2.4. Tăng cường áp dụng án lệ trong xét xử	20
3.2.5. Về tăng cường cơ sở vật chất.....	20
TIÊU KẾT CHƯƠNG 3.....	21
KẾT LUẬN	23
TÀI LIỆU THAM KHẢO	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Bảo hiểm là một bộ phận của hệ thống các quan hệ tài chính, bảo hiểm bây giờ không còn là một ngành kinh doanh mới mẻ với nền kinh tế của bất kỳ một quốc gia nào. Cùng với sự phát triển không ngừng của nền kinh tế - xã hội, bảo hiểm thương mại trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng đang là một trong những ngành dịch vụ phát triển mạnh mẽ cả về quy mô và phạm vi hoạt động. Thị trường bảo hiểm của Việt Nam là thị trường cạnh tranh, rất sôi động do sự tham gia của các doanh nghiệp bảo hiểm liên doanh hay các doanh nghiệp 100 % vốn đầu tư nước ngoài. Thị trường bảo hiểm càng sôi động, cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm trên các nghiệp vụ bảo hiểm thì tranh chấp nảy sinh ngày càng nhiều.

Tỉnh Quảng Trị hiện nay đang là nơi thu hút nhiều nhà đầu tư trong nước và quốc tế, một số cụm Công nghiệp được đầu tư xây dựng và đang hoạt động có hiệu quả, đặc biệt là sự kiện ngày 16/9/2015, Thủ tướng Chính phủ Quyết định số 42/2015/QĐ-TTg, thành lập khu kinh tế Đông Nam tỉnh Quảng Trị, cơ hội để kinh tế tỉnh Quảng Trị phát triển sẽ rất lớn, tương lai trở thành Trung tâm kinh tế của các tỉnh Bắc miền Trung.

Những tranh chấp bảo hiểm thường xảy ra khi phát sinh sự kiện bảo hiểm, tranh chấp về nghĩa vụ thanh toán bảo hiểm, tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm vô hiệu... Thời gian qua, các Tòa án trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã thụ lý và giải quyết tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm, hầu hết các tranh chấp này đều phải đưa ra xét xử.

Do đó, việc nghiên cứu một cách có hệ thống các quy định của pháp luật về hợp đồng bảo hiểm, các loại tranh chấp hợp đồng bảo hiểm và thực trạng giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, trên cơ sở đó đề xuất những kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích cho các Doanh nghiệp, trong đó có Doanh nghiệp bảo hiểm và những người tham gia hợp đồng bảo hiểm là việc làm có ý nghĩa quan trọng về mặt lý luận và thực tiễn hiện nay. Với nhận thức đó, học viên đã lựa chọn vấn đề “ *Xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, qua thực tiễn tại Quảng Trị*” làm luận văn thạc sĩ luật học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Trong nhiều năm qua, đã có một số tác giả quan tâm nghiên cứu đề tài tranh chấp hợp đồng bảo hiểm. Nhưng riêng nội dung thực tiễn xét

xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm giải quyết bằng Tòa án thì có rất ít tác giả nghiên cứu.

Liên quan đến nội dung trên có các tác giả đã nghiên cứu đáng chú ý và có ý nghĩa như:

1. Giải quyết tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm tại Tòa án- Trần Quang Huy, đăng trên báo công lý ngày 26/10/2013

2. Nguyễn Văn Định (2007), Bảo hiểm thương mại, NXB Lao Động Xã Hội, Hà Nội.

3. Nguyễn Vũ Hoàng (2011), Những khía cạnh Kinh tế và Luật pháp về bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển trong thương mại quốc tế, NXB Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội.

4. Nguyễn Như Tiến (2006), Thị trường bảo hiểm Việt Nam - Cơ hội và thách thức trong quá trình hội nhập, NXB Lý Luận Chính Trị, Hà Nội.

5. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp phát sinh trong hợp đồng bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu chuyên chở bằng đường biển, Phạm Thị Thanh Hà – A19 K42E KTNT 79:

6. Hợp đồng bảo hiểm và những tranh chấp thường xảy ra – Hướng giải quyết, Khóa luận tốt nghiệp của Trần Thu Hiền (2006) Đại học Ngoại Thương

Qua tìm hiểu, thấy rằng: các tác giả tập trung nghiên cứu một số khía cạnh của tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, riêng đối tượng tranh chấp hợp đồng bảo hiểm về các nội dung hợp đồng cũng như thủ tục tố tụng thì chưa đầy đủ, chưa có nghiên cứu tổng thể. Vì vậy, đề tài này có tính cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn, đặc biệt là đối với địa bàn tỉnh Quảng Trị. Đồng thời, với việc áp dụng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật ở địa bàn tỉnh Quảng Trị thông qua hoạt động xét xử của Tòa án cũng là những nét đặc trưng, nên việc lựa chọn đề tài này không thể trùng lặp với các đề tài của các tác giả đã nghiên cứu trước đây.

Bên cạnh đó, việc phân tích và đánh giá thực trạng hoạt động xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm hiện nay là yêu cầu chính đáng để nhìn nhận rõ hơn về tính hiệu quả của việc áp dụng các quy phạm pháp luật, đồng thời là cơ sở để đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm góp phần hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động kinh doanh thương mại trong xu thế hội nhập ngày càng sâu rộng của đất nước.

3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu đề tài

Thông qua nghiên cứu lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật về hợp đồng bảo hiểm và giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, đánh giá việc xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm trong 5 năm qua tại Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị, qua đó, luận văn đề xuất phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về kinh doanh bảo hiểm cũng như cơ chế giải quyết tranh chấp các hợp đồng bảo hiểm ở địa bàn tỉnh Quảng Trị nói riêng và phát triển môi trường kinh doanh bảo hiểm trên địa bàn toàn quốc nói chung.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện được mục đích nghiên cứu trên, đề tài phải có nhiệm vụ:

Xác định các khái niệm hợp đồng bảo hiểm, tranh chấp hợp đồng bảo hiểm và xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm;

Đưa ra các vướng mắc trong thực tiễn xét xử tại Tòa án thông qua các vụ án điển hình tại Quảng Trị, nguyên nhân của những vướng mắc.

Đề xuất phương hướng hoàn thiện pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm tại Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu các quy định của pháp luật về hợp đồng bảo hiểm và các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm;

Nghiên cứu thực tiễn xét xử một số vụ án tranh chấp hợp đồng bảo hiểm của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian nghiên cứu: để đạt được mục tiêu nghiên cứu, tác giả đã tiến hành nghiên cứu, đánh giá một số quy định của pháp luật hiện hành về hợp đồng bảo hiểm, các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, xem xét một số hợp đồng bảo hiểm có tranh chấp và thực tế giải quyết các tranh chấp bảo hiểm tại Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị;

Địa bàn nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu trọng tâm về thực tiễn xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm đã được các Tòa án nhân dân cấp huyện và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị thụ lý, giải quyết.

Về thời gian: Tập trung vào nghiên cứu thực tiễn áp dụng pháp luật kinh doanh thương mại trong hoạt động xét xử của Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2012 - 2017.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Luận văn được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về Nhà nước và pháp luật, về xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân.

Luận văn dựa trên quan điểm, đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam về công tác Cải cách tư pháp, công tác xét xử, giải quyết các tranh chấp nói chung và giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm; Luận văn được thực hiện trên cơ sở đảm bảo yêu cầu về lý luận khoa học cụ thể áp dụng cho công tác giải quyết án của Tòa án nhân dân.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Để giải quyết các vấn đề đặt ra, tác giả sử dụng tổng hợp các phương pháp sau:

Phương pháp tổng hợp và hệ thống hóa lý thuyết, phương pháp phân tích văn bản, ngoài ra, tác giả còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu như phương pháp lịch sử, logic, phương pháp khai thác ... tham khảo các tài liệu, sách báo liên quan đến vấn đề hợp đồng bảo hiểm, tranh chấp hợp đồng bảo hiểm và giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm qua thực tiễn xét xử tại Quảng Trị.

6. Ý nghĩa của luận văn

- Về mặt lý luận: Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần làm sáng tỏ các vấn đề lý luận về hợp đồng bảo hiểm, tranh chấp hợp đồng bảo hiểm và xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm; thực tiễn giải quyết loại tranh chấp này tại Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị

- Về mặt thực tiễn: Kết quả nghiên cứu Đề tài có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thiện pháp luật về hợp đồng bảo hiểm, tranh chấp hợp đồng bảo hiểm và xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, nâng cao nhận thức của những người làm thực tiễn, đề áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn công tác của tác giả cũng như các cán bộ làm công tác xét xử tại các Tòa án.

7. Kết cấu luận văn

Ngoài các phần mở đầu, phụ lục, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận văn bao gồm 3 chương:

Chương 1: Tổng quan về hợp đồng bảo hiểm, tranh chấp và giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm.

Chương 2: Pháp luật về xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm và thực tiễn xét xử tại tỉnh Quảng Trị.

Chương 3: Định hướng và các giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm.

Chương 1

TỔNG QUAN VỀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

1.1. Khái niệm hợp đồng bảo hiểm và tính chất của hợp đồng bảo hiểm

1.1.1. Khái niệm hợp đồng bảo hiểm

Trước hết ta phải hiểu Bảo hiểm được định nghĩa trong từ điển Tiếng Việt theo hai nghĩa như sau:

“1. Giữ gìn phòng ngừa tai nạn. Đeo dây bảo hiểm. Mặc quần áo bảo hiểm.

2. Bảo đảm bằng hợp đồng trả khoản tiền thỏa thuận khi có tai nạn, rủi ro nhất định xảy đến cho người được bảo hiểm (người được bảo hiểm phải đóng món tiền nhất định). Bảo hiểm tính mạng (trả khoản tiền thỏa thuận cho gia đình khi người được bảo hiểm chết vì tai nạn) ngôi nhà được bảo hiểm phòng ngừa hỏa hoạn”.

1.1.2. Tính chất của hợp đồng bảo hiểm

- Hợp đồng bảo hiểm mang tính tương thuận.
- Hợp đồng bảo hiểm là hợp đồng song vụ.
- Hợp đồng bảo hiểm có tính chất may rủi.
- Hợp đồng bảo hiểm có tính chất tin tưởng tuyệt đối.
- Hợp đồng bảo hiểm có tính chất phải trả tiền.
- Hợp đồng bảo hiểm có tính chất gia nhập.
- Hợp đồng bảo hiểm có tính dân sự - thương mại hỗn hợp.

1.2. Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

1.2.1. Khái niệm tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

Theo từ điển thuật ngữ Luật học: “Tranh chấp phát sinh từ hợp đồng là tranh chấp giữa các bên trong việc thực hiện các điều khoản của hợp đồng”.

Theo khoản 1 Điều 3 Luật kinh doanh bảo hiểm.

Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm chính là sự xung đột, mâu thuẫn bất đồng ý chí giữa doanh nghiệp và bên tham gia bảo hiểm trong việc thực hiện các điều khoản của hợp đồng bảo hiểm.

1.2.2. Các loại tranh chấp hợp đồng bảo hiểm:

Theo quy định tại khoản 2 điều 12 Luật kinh doanh bảo hiểm, thì hợp đồng bảo hiểm bao gồm:

“ Hợp đồng bảo hiểm con người (sức khỏe, tai nạn):

Hợp đồng bảo hiểm tài sản

Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự”

1.3. Xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm:

1.3.1. Khái niệm xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

Xét xử là hoạt động của các Tòa án được tổ chức và tiến hành trên cơ sở những nguyên tắc nhất định và theo một trật tự do Luật định nhằm xem xét và giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân và gia đình và những vụ việc khác do pháp luật quy định thuộc thẩm quyền của Tòa án.

Từ khái niệm trên, chúng ta có thể hiểu được rằng xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là một trong những hoạt động của Tòa án, là phương thức giải quyết tranh chấp tại cơ quan xét xử Nhân danh quyền lực Nhà nước, nếu không có sự tự nguyện tuân thủ sẽ được đảm bảo thi hành bằng sức mạnh cưỡng chế của nhà nước.

1.3.2. Đặc điểm của xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

Thứ nhất, chủ thể chủ yếu của xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là thương nhân.

Thứ hai, những tranh chấp hợp đồng bảo hiểm gắn liền với các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực này.

Thứ ba, căn cứ xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là hành vi vi phạm hợp đồng hoặc vi phạm pháp luật.

Thứ tư, các phương thức xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm gồm nhiều hình thức. Hiện nay tranh chấp hợp đồng bảo hiểm được giải quyết bằng các phương thức: thương lượng, hòa giải, trọng tài thương mại và tòa án.

1.4. Quy định của pháp luật về xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

1.4.1. Thẩm quyền xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

BLTTDS năm 2015 quy định về thẩm quyền giải quyết của Tòa án về các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm thông qua các quy định chung như sau:

Khoản 3 Điều 26 BLTTDS quy định những tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Khoản 1 Điều 30 BLTTDS quy định những tranh chấp về kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

* Về thẩm quyền của Tòa án các cấp:

- Thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện: Khoản 1 Điều 35 BLTTDS

- Thẩm quyền của các Tòa chuyên trách Tòa án nhân dân cấp huyện: quy định tại Điều 36 BLTTDS.

- Thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, quy định tại Điều 37 BLTTDS.

- Thẩm quyền của các Tòa chuyên trách Tòa án nhân dân cấp tỉnh, quy định tại Điều 38 BLTTDS.

Ngoài ra, Điều 39 BLTTDS quy định Thẩm quyền của Tòa án theo lãnh thổ và Điều 40 BLTTDS quy định Thẩm quyền của Tòa án theo sự lựa chọn của nguyên đơn, người yêu cầu.

1.4.2. Thủ tục tố tụng giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

Quá trình giải quyết được quy định theo các bước sau:

Bước 1: Thủ tục nhận đơn và xử lý đơn khởi kiện

Bước 2: Thụ lý vụ án và phân công Thẩm phán xét xử

Bước 3. Chuẩn bị xét xử

Bước 4. Mở phiên toà xét xử

TIÊU KẾT CHƯƠNG 1

Trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tranh chấp xảy ra là ngoài sự mong muốn giữa doanh nghiệp bảo hiểm và người mua bảo hiểm khi thực hiện quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng mà các bên đã kí kết. Song, tranh chấp trong hợp đồng bảo hiểm là vấn đề tự nhiên và tất yếu khi một trong hai bên không đáp ứng theo yêu cầu mà họ đã cam kết với nhau, vấn đề là biết nhận diện, tiên liệu rủi ro và ngăn ngừa tranh chấp. Không có văn bản pháp luật nào định nghĩa “tranh chấp hợp đồng bảo hiểm” là gì? Tuy nhiên, tiếp cận ở góc độ khoa học pháp lý thì tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là sự xung đột, mâu thuẫn bất đồng ý chí giữa các bên tham gia quan hệ bảo hiểm về quyền, nghĩa vụ hoặc lợi ích phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm

Tòa án là phương thức giải quyết tranh chấp KDTM nói chung và tranh chấp hợp đồng bảo hiểm nói riêng tại cơ quan xét xử nhân danh quyền lực Nhà nước, được tiến hành theo trình tự thủ tục nghiêm ngặt, chặt chẽ. Bản án, quyết định của Tòa án về vụ tranh chấp nếu không có sự tự nguyện tuân thủ sẽ được đảm bảo thi hành bằng sức mạnh cưỡng chế của Nhà nước. Giải quyết bằng Tòa án có thể qua nhiều cấp xét xử vì thế đảm bảo bản án, quyết định được chính xác, công bằng, khách quan, đúng pháp luật. Tòa án mang quyền lực Nhà nước nên có thẩm quyền nhất định trong việc thu thập chứng cứ, triệu tập nhân chứng, áp dụng các quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong quá

trình xét xử. Ở nước ta, tranh chấp thương mại nói chung và tranh chấp hợp đồng bảo hiểm nói riêng chủ yếu được giải quyết tại Tòa án nhân dân.

Chương 2

PHÁP LUẬT VỀ XÉT XỬ CÁC TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM VÀ THỰC TIỄN XÉT XỬ TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ

2.1. Pháp luật về tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

2.1.1. Pháp luật về tranh chấp liên quan đến hợp đồng vô hiệu

Hợp đồng bảo hiểm cũng là một hợp đồng dân sự, vì thế hợp đồng bảo hiểm được coi là có hiệu lực cũng phải thoả mãn các điều kiện có hiệu lực của một hợp đồng dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015.

Điều 22 Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định cụ thể về các trường hợp Hợp đồng bảo hiểm vô hiệu như sau:

Thứ nhất, bên mua bảo hiểm không có quyền lợi có thể được bảo hiểm.

Thứ hai, tại thời điểm giao kết hợp đồng bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm không tồn tại.

Thứ ba, tại thời điểm giao kết hợp đồng bảo hiểm, bên mua bảo hiểm biết sự kiện bảo hiểm đã xảy ra.

Thứ tư, bên mua bảo hiểm hoặc doanh nghiệp bảo hiểm có hành vi lừa dối khi giao kết hợp đồng bảo hiểm.

Quy định về tính vô hiệu của các hợp đồng bảo hiểm được thể hiện trong rất nhiều các văn bản pháp luật, cả Luật Kinh doanh bảo hiểm và cả trong Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, việc xem xét, đánh giá các điều kiện để đảm bảo tính có hiệu lực của hợp đồng là hết sức quan trọng và cần thiết trong quá trình giải quyết các tranh chấp bảo hiểm.

2.1.2. Pháp luật về tranh chấp về vấn đề giải thích hợp đồng

Đối với Hợp đồng bảo hiểm, việc Giải thích Hợp đồng bảo hiểm được quy định tại Điều 21 Luật Kinh doanh bảo hiểm: Trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm có điều khoản không rõ ràng thì điều khoản đó được giải thích theo hướng có lợi cho bên mua bảo hiểm.

2.1.3. Pháp luật về tranh chấp về liên quan đến điều khoản giải quyết bồi thường

Điều 28 Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định: Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường.

1. Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm là một năm, kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

2. Trong trường hợp bên mua bảo hiểm chứng minh được rằng bên mua bảo hiểm không biết thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm thì thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này được tính từ ngày bên mua bảo hiểm biết việc xảy ra sự kiện bảo hiểm đó.

3. Trong trường hợp người thứ ba yêu cầu bên mua bảo hiểm bồi thường về những thiệt hại thuộc trách nhiệm bảo hiểm theo thỏa thuận.

Điều 29 Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định: Thời hạn trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường.

Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm phải trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường theo thời hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm; Đối với Hợp đồng Bảo hiểm tài sản, Điều 46, Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định về Căn cứ bồi thường.

Điều 47 Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định về Hình thức bồi thường:

- Bên mua bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm có thể thỏa thuận một trong các hình thức bồi thường sau đây:

- + Sửa chữa tài sản bị thiệt hại;
- + Thay thế tài sản bị thiệt hại bằng tài sản khác;
- + Trả tiền bồi thường.

- Trong trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm và bên mua bảo hiểm không thỏa thuận được về hình thức bồi thường thì việc bồi thường sẽ được thực hiện bằng tiền.

- Trong trường hợp bồi thường theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này, doanh nghiệp bảo hiểm có quyền thu hồi tài sản bị thiệt hại sau khi đã thay thế hoặc bồi thường toàn bộ theo giá thị trường của tài sản.

2.1.4. Pháp luật về tranh chấp về phạm vi bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm là phạm vi giới hạn những rủi ro, tổn thất, chi phí xảy ra đối với đối tượng bảo hiểm, người bảo hiểm sẽ chịu trách nhiệm bồi thường hoặc trả tiền bảo hiểm.

2.1.5. Pháp luật về tranh chấp về số tiền bồi thường

Theo Điều 46 Luật kinh doanh bảo hiểm quy định về căn cứ bồi thường.

Theo điểm c khoản 1 Điều 47 quy định bên mua bảo hiểm là doanh nghiệp bảo hiểm có thể thỏa thuận bằng hình thức trả tiền bồi thường.

Điều 53 Luật kinh doanh bảo hiểm quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm

- Trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm chỉ phát sinh nếu người thứ ba yêu cầu người được bảo hiểm bồi thường thiệt hại do lỗi của người đó gây ra cho người thứ ba trong thời hạn bảo hiểm.

- Người thứ ba không có quyền trực tiếp yêu cầu doanh nghiệp bảo hiểm trả tiền bồi thường, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.1.6. Pháp luật về tranh chấp về liên quan đến điều khoản rủi ro loại trừ

Việc quy định điều khoản loại trừ xuất phát từ những lý do sau:

- Bảo vệ các giá trị đạo đức, trật tự xã hội cần được thừa nhận và bảo vệ;

- Bảo vệ doanh nghiệp khỏi việc mất khả năng thanh toán do những rủi ro gây thiệt hại lớn, trên diện rộng và không có quy luật rõ ràng. Việc bảo vệ doanh nghiệp khỏi trường hợp mất khả năng thanh toán cũng chính là bảo vệ quyền lợi của khách hàng;

- Đảm bảo sự công bằng giữa mức phí đóng và quyền lợi được nhận đồng thời đảm bảo mức phí hợp lý (không quá cao), giúp nhiều người có thể tham gia bảo hiểm.

2.1.7. Pháp luật về tranh chấp về liên quan đến đối tượng bảo hiểm

Luật kinh doanh doanh nghiệp quy định như sau:

Điều 31. Đối tượng của hợp đồng bảo hiểm con người.

Điều 40. Đối tượng của hợp đồng bảo hiểm tài sản.

Điều 52. Đối tượng của hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự.

2.2. Nguyên nhân dẫn đến tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng bảo hiểm

2.2.1. Bất cập của pháp luật hiện hành

Theo Điều 16 - Luật kinh doanh bảo hiểm:

“1. Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm quy định trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm không phải bồi thường hoặc không phải trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện được bảo hiểm; 2. Điều khoản này phải được quy định rõ trong hợp đồng bảo hiểm. Doanh nghiệp bảo hiểm

phải giải thích rõ cho bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng; Không áp dụng điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trong các trường hợp sau đây:

a) Bên mua bảo hiểm vi phạm pháp luật do vô ý;

b) Bên mua bảo hiểm có lý do chính đáng trong việc chậm thông báo cho doanh nghiệp bảo hiểm về việc xảy ra sự kiện được bảo hiểm”.

Tuy nhiên, điều luật này có một số bất cập, đó là:

Thứ nhất, khoản 1 Điều 39 Luật này chỉ dừng lại ở việc quy định trường hợp “người được bảo hiểm chết hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do lỗi cố ý của bên mua bảo hiểm hoặc lỗi cố ý của người thụ hưởng” tại điểm b khoản 1.

Thứ hai, theo điểm c khoản 1 Điều 39 thì doanh nghiệp bảo hiểm chỉ có thể từ chối trả tiền bảo hiểm trong trường hợp “người được bảo hiểm chết do bị thi hành án tử hình”.

2.2.2. Tính "khó hiểu" hay "khó tiếp cận" của hợp đồng bảo hiểm đối với người mua bảo hiểm

Về phương diện lý luận, hệ quả của các tính chất riêng có của hợp đồng bảo hiểm:

- Thứ nhất, xuất phát từ tính may rủi của hợp đồng bảo hiểm;
- Thứ hai, xuất phát từ tính gia nhập của hợp đồng bảo hiểm.

Về thực tiễn:

- Một là, ngành bảo hiểm là một ngành du nhập vào nước ta và cũng chỉ mới trong thời gian đầu. Hầu hết các hợp đồng bảo hiểm, đều dựa theo mẫu của nước ngoài nên khi chuyển đổi ngôn ngữ, một số từ ngữ còn rất mới mẻ và khó hiểu .

- Hai là, thị trường bảo hiểm nước ta chỉ thực sự phát triển trong những năm gần đây. Nhận thức của người dân về bảo hiểm còn nhiều hạn chế.

- Ba là, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn về hợp đồng bảo hiểm hiện nay chưa đủ và bất cập.

2.2.3. Do người bảo hiểm và người được bảo hiểm cố tình vi phạm hợp đồng bảo hiểm

Tất cả các giao dịch kinh doanh cần được thực hiện trên cơ sở tin cậy lẫn nhau, trung thực tuyệt đối. Cả người được bảo hiểm và người bảo hiểm đều phải trung thực trong tất cả các nội dung liên quan đến giao kết hợp đồng bảo hiểm.

2.2.4. Do hợp đồng bảo hiểm không quy định đầy đủ các điều khoản

Qua thực tiễn cho thấy vẫn còn có một số bất cập, vướng mắc từ quy định của Luật KDBH, gây khó khăn và trong nhiều trường hợp chưa bảo vệ quyền và lợi ích của người tham gia bảo hiểm (bên mua bảo hiểm).

2.3. Pháp luật về thủ tục giải quyết các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

Hiện nay tranh chấp hợp đồng bảo hiểm được giải quyết bằng các phương thức: thương lượng, hòa giải, trọng tài thương mại và tòa án. Trong khuôn khổ nghiên cứu của đề tài, chúng tôi chỉ đề cập đến một phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm tại Tòa án. Pháp luật tố tụng giải quyết các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm được quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

2.4. Thực tiễn giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm tại tỉnh Quảng Trị

Sau nhiều thăng trầm lịch sử, sự biến động, thay đổi về địa giới Hành chính, ngày 01/7/1989, Quảng Trị trở về với tên gọi của mình, cùng với sự phát triển đi lên của đất nước, tỉnh Quảng Trị đã có những bước phát triển đáng kể. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của đời sống xã hội, tình hình tội phạm và các tranh chấp trong cộng đồng cũng ngày càng gia tăng; theo thống kê, hàng năm, tất cả các loại án đều tăng về số lượng, về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội trong án Hình sự và sự phức tạp của tất cả các loại tranh chấp khác.

Về công tác chuyên môn, từ ngày thành lập lại tỉnh đến nay, hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã thụ lý và giải quyết trên 43.500 vụ án các loại. Trong đó, tỷ lệ giải quyết các loại án cơ bản đáp ứng yêu cầu bảo đảm tình hình trật tự, trị an trên địa bàn, góp phần phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã đem lại những hiệu quả thiết thực, tinh thần trách nhiệm của Thẩm phán, Thư ký được nâng cao, việc tranh tụng tại phiên tòa đáp ứng được yêu cầu Cải cách tư pháp. Mối quan hệ giữa các cơ quan tư pháp và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chặt chẽ hơn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Tòa án nhân dân. Đội ngũ Thẩm phán, Thư ký được đào tạo, bồi dưỡng cơ bản đảm bảo các tiêu chuẩn của các chức danh tư pháp, đáp ứng yêu cầu Cải cách tư pháp hiện nay.

2.4.1. Tình hình xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

Mỗi năm, Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị thụ lý trung bình trên 2000 vụ án các loại, ngoài án Hình sự, án Hôn nhân và Gia đình, các loại án tranh chấp Hợp đồng chiếm khoảng 30% tổng số các loại án. Các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm tuy không nhiều nhưng cũng là loại án được các Thẩm phán, Thư ký quan tâm, vì đây là loại tranh chấp có những đặc thù riêng.

Kinh doanh bảo hiểm là một hoạt động kinh doanh thương mại đang phát triển nhanh chóng trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm và người mua bảo hiểm thường phải đối mặt với những rủi ro nhất định, đặc biệt là các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm. Trên thực tế, các vụ án tranh chấp hợp đồng bảo hiểm ngày càng gia tăng và phức tạp.

Trong 5 năm qua, TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị đã xét xử một số vụ án về tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm, góp phần tạo điều kiện ổn định an ninh trật tự, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, chúng tôi chỉ đi sâu nghiên cứu một số vụ án tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm do các Tòa án cấp tỉnh và cấp huyện của tỉnh Quảng Trị xét xử trong thời gian qua.

*** Đánh giá qua việc xét xử của Tòa án nhân dân huyện Đakrông và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đối với vụ án “ Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm” AD0030/11DA53000 :**

Đây là một hợp đồng bảo hiểm được ký giữa Tổng Công ty cổ phần Bảo Minh với Công ty cổ phần thủy điện Đakrông để bảo hiểm rủi ro trong quá trình xây dựng, lắp đặt và trách nhiệm bên thứ ba cho các hạng mục có liên quan trong Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Đakrông 2.

Tham gia hợp đồng bảo hiểm này, cả bên nhận bảo hiểm và bên tham gia bảo hiểm là những Doanh nghiệp lớn, có tiềm lực cả về năng lực vật chất và năng lực pháp luật, nhưng khi tham gia ký kết hợp đồng AD0030/11DA53000, các bên không quan tâm kỹ nội dung, khi xảy ra một số thiệt hại các bên cũng không giải quyết chế độ bảo hiểm đáp ứng kịp thời yêu cầu được bảo hiểm.

Chính vì thế, các bên không thể tự giải quyết hợp đồng đã ký kết mà phải khởi kiện ra Tòa án để giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm.

Tuy Tòa án Đakrông đã giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, nhưng nguyên đơn có kháng cáo; Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị

xét xử phúc thẩm vụ án và đã không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong đánh giá của Tòa án cấp Phúc thẩm cũng có nhận định cấp sơ thẩm còn tuyên không đúng quy định của pháp luật về lãi suất, cần tuyên lại cho rõ phần lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

*** Đánh giá qua việc xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đối với vụ án “ Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm” theo Hợp đồng bảo hiểm xe ô tô số QTR.D02.OT.2015.HD.03:**

Tuy văn bản trên đã hết hiệu lực nhưng Công ty Bảo Việt Quảng Trị vẫn cấp mẫu Giấy chứng nhận bảo hiểm cũ cho người tham gia bảo hiểm mà không giải thích rõ cho người tham gia bảo hiểm nên sai sót thuộc về Công ty bảo hiểm.

Công ty Bảo Việt Quảng Trị căn cứ vào quyết định số 567/BHBV/QĐ-TGD/2015 ngày 19/3/2015 có quy định điều khoản loại trừ để từ chối bồi thường đối với nguyên đơn là khi xảy ra tai nạn, trên xe của nguyên đơn chở 36 chai rượu, không xuất trình được hóa đơn, chứng từ hợp lệ của các chai rượu nên đã bị Công an huyện Cam Lộ xử phạt hành chính theo điểm d, khoản 1, Điều 17 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP là thuộc vào trường hợp loại trừ bồi thường “*Chở hàng trái phép theo quy định của pháp luật*”. Tuy nhiên, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm được viết chung chung, không nêu cụ thể những trường hợp nào thuộc điều khoản loại trừ.

Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã có Công văn số 19/2017/CV-TA ngày 21/9/2017 yêu cầu Tổng Công ty bảo hiểm Bảo Việt giải thích nhưng Tổng Công ty bảo hiểm Bảo Việt không có văn bản trả lời và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị đơn cũng không giải thích rõ được quy .

2.4.2. Một số thành công trong thực tiễn xét xử các tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm tại Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị

Trong áp dụng pháp luật xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, nhờ Bộ luật tố tụng dân sự hiện hành đã quy định chi tiết về thời hạn Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án hai cấp của tỉnh Quảng Trị đã giải quyết các tranh chấp được thống nhất theo một thủ tục tố tụng chung; TAND các cấp đã không ngừng nâng cao chất lượng xét xử, góp phần đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tranh chấp; đảm bảo thực hiện nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Hệ thống Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã giải quyết tranh chấp hợp đồng đảm bảo nguyên tắc tự định đoạt của đương sự.

Tòa án đã áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời nhằm ngăn chặn khả năng lẫn tránh của đương sự.

Tòa án là một cơ quan nhà nước, thực hiện chức năng xét xử. Vì thế, hoạt động của Tòa án mang tính chuyên môn cao, áp dụng pháp luật đảm bảo tính công bằng khi xét xử. Hơn nữa, phán quyết của Tòa án mang tính bắt buộc thực hiện.

- Những nguyên nhân của thành công trong thực tiễn xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm:

Trong công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở để nâng cao trách nhiệm của Thẩm phán, Thư ký đối với từng vụ án cụ thể.

Lãnh đạo thường xuyên theo dõi đến tận độ, chất lượng giải quyết từng vụ án cụ thể của các Thẩm phán.

Bản thân Thẩm phán giải quyết án tuân thủ nghiêm ngặt quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thu thập chứng cứ, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn nhằm phục vụ cho việc giải quyết án.

Các Thẩm phán, Thư ký thường xuyên theo dõi các báo cáo tổng kết rút kinh nghiệm giải quyết án của Phòng nghiệp vụ, Thanh tra và Thi đua, khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh, tham khảo các án lệ của Tòa án nhân dân Tối cao, xem lại các sai sót của mình và của các đơn vị khác để làm bài học kinh nghiệm cho mình trong quá trình giải quyết án.

Cán bộ, công chức Tòa án luôn chú trọng đổi mới, cải tiến phương pháp làm việc.

2.4.3. Những vướng mắc và nguyên nhân của những vướng mắc trong áp dụng pháp luật xét xử tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm tại Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị

Mặc dù số lượng văn bản pháp luật được ban hành nhiều, nhưng không ít văn bản quy định chồng chéo hoặc được sửa đổi thường xuyên trong khi đó lại thiếu văn bản hướng dẫn một cách chi tiết, cho nên gây khó khăn cho công tác xét xử của ngành Tòa án.

Thông qua các quyết định Giám đốc thẩm của Hội đồng Thẩm phán TANDTC và của Tòa Kinh tế TANDTC, công tác giám đốc thẩm các vụ án kinh doanh, thương mại tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm, Tòa Kinh tế thấy rằng, nhiều vụ án Tòa án xác định chưa đúng tư cách đương sự.

Mặt khác, khi xác định người đại diện tham gia tố tụng, các Tòa án thường căn cứ vào Điều 85 BLTTDS. Tuy nhiên, vướng mắc thường gặp là, khi tham gia tố tụng, doanh nghiệp bảo hiểm có thể ủy quyền cho nhiều người cùng tham gia làm người đại diện được không?

Về thực tiễn áp dụng pháp luật:

Thứ nhất, Tòa án xác minh không đúng tư cách hoặc bỏ sót người tham gia tố tụng, xác định thời hiệu khởi kiện không đúng, xét xử vắng mặt các đương sự không đúng quy định.

Thứ hai, công tác phối hợp với các cơ quan liên quan có lúc, có nơi chưa tốt như tổ chức thẩm định, định giá tài sản còn sai sót, không chính xác, dẫn đến việc tuyên nội dung không đúng, không đầy đủ.

Thứ ba, trong từng vụ án tranh chấp hợp đồng bảo hiểm thường xảy ra việc các đương sự cung cấp, thu thập, xác minh chứng cứ không đầy đủ, việc thu thập chứng cứ đối với án tranh chấp liên quan đến xây dựng còn nhiều vướng mắc, bất cập. Các đương sự không hợp tác trong việc thẩm định, định giá tài sản, không phối hợp với Tòa án trong quá trình giải quyết án kể cả nguyên đơn.

Thứ tư, còn có trường hợp Thẩm phán, Thư ký còn chủ quan trong việc giải quyết án, việc nắm bắt, vận dụng, áp dụng pháp luật chưa đúng, không đầy đủ

TIÊU KẾT CHƯƠNG 2

Hệ thống pháp luật Việt Nam, trên nhiều lĩnh vực quan hệ xã hội, xây dựng pháp luật chưa gắn với quản lý thi hành pháp luật, do đó, khó tránh khỏi hậu quả pháp luật xa rời thực tiễn, không những không phản ánh đầy đủ thực tại, mà còn khó có khả năng dự báo, đi trước sự phát triển của quan hệ xã hội. Tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật sẽ có được một chính sách hoàn chỉnh, ổn định, thúc đẩy, chứ không phải kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bảo hiểm là một bộ phận của hệ thống các quan hệ tài chính, có vị trí hết sức quan trọng trong nền kinh tế quốc dân. Cùng với sự phát triển không ngừng của nền kinh tế - xã hội, bảo hiểm thương mại trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng đang là một trong những ngành dịch vụ phát triển mạnh mẽ cả về quy mô và phạm vi hoạt động. Nền kinh tế ngày càng phát triển, tri thức càng cao thì con người lại càng thấy được lợi ích từ bảo hiểm.

Thị trường bảo hiểm càng sôi động, cạnh tranh gay gắt, tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm là một trong những vấn đề cần phải quan tâm

nhất không những vì hợp đồng là sự khởi đầu cho giao ước bảo hiểm, đòi hỏi sự quản lý của Nhà nước đối với các loại hợp đồng bảo hiểm cụ thể thông qua các chính sách và văn bản pháp luật được ban hành.

Pháp luật về hợp đồng bảo hiểm của nước ta chưa được hoàn thiện, còn có nhiều vấn đề chưa được khái quát hết. Đất nước ta đang trên con đường hội nhập và phát triển thì các hoạt động bảo hiểm và giải quyết các tranh chấp bảo hiểm đang cần nhiều quy định cụ thể cả về luật nội dung và hình thức. Bên cạnh các Bộ luật, Luật, các cơ quan hữu quan cần có hướng dẫn cụ thể để bảo đảm sự công bằng trong các giao dịch bảo hiểm cũng như quá trình giải quyết các tranh chấp bảo hiểm phát sinh trong đời sống xã hội.

Chương 3

ĐỊNH HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ XÉT XỬ CÁC TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật

3.1.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về hợp đồng bảo hiểm, bổ sung các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện cho phù hợp

* Về phía Nhà nước và Hiệp hội nghề nghiệp bảo hiểm:

- Hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động bảo hiểm nói chung và hợp đồng bảo hiểm nói riêng.

- Việc thông tin và giáo dục về bảo hiểm cũng như pháp luật bảo hiểm cần được tăng cường và phổ biến rộng rãi.

- Tạo điều kiện khuyến khích mạng lưới trung gian bảo hiểm phát triển.

Cần phải thống nhất quy định về các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trong Bảo hiểm nhân thọ tại một điều luật và quy định rõ doanh nghiệp bảo hiểm không phải bồi thường hoặc trả tiền bảo hiểm trong trường hợp rủi ro xảy ra đối với người được bảo hiểm.

* Về phía các nhà bảo hiểm:

- Tăng cường đào tạo chuyên môn cho các cán bộ – nhân viên;

- Tăng cường hệ thống đại lý bảo hiểm về trình độ lẫn đạo đức nghề nghiệp để phục vụ tốt và tận tâm cho khách hàng bảo hiểm.

* Về phía người mua bảo hiểm:

Chủ động tiếp cận và tự nâng cao trình độ về mọi lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực bảo hiểm.

3.1.2. Nâng cao nghiệp vụ, ngoại ngữ cho các nhân viên bảo hiểm, đồng thời nâng cao hiểu biết của khách hàng

Công tác tuyển dụng các nhân viên bảo hiểm trong những năm qua cơ bản đã đảm bảo, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định chặt chẽ về tuyển dụng nhân lực, từ đó tuyển dụng được một đội ngũ nhân viên đáp ứng được nhu cầu hiện nay. Trong thời gian tới, cần có kế hoạch dài hạn cho công tác tuyển dụng nguồn nhân lực, nên ưu tiên những người tốt nghiệp đúng chuyên ngành bảo hiểm, thông thạo cả tiếng Anh và vi tính.

Tổ chức các buổi trao đổi kinh nghiệm giữa các phòng ban trong công ty với nhau để qua đó rút kinh nghiệm cho các lần làm việc tiếp theo.

Phối hợp chặt chẽ với các trường Đại học trong công tác giáo dục sinh viên. Tạo thuận lợi cho các em sinh viên có điều kiện thực tập và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp đúng chuyên môn và năng lực.

Nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên bảo hiểm, cần đi đôi với việc không ngừng nâng cao hiểu biết của khách hàng; công tác tuyên truyền, phổ biến, tiếp cận khách hàng; xác định đúng đối tượng khách hàng là những vấn đề rất quan trọng trong việc phát triển các đối tác có nhu cầu bảo hiểm và tham gia bảo hiểm. Nghiệp vụ tư vấn, tác phong và sự chân thành của nhân viên bảo hiểm sẽ là yếu tố tạo niềm tin để khách hàng tham gia các hợp đồng bảo hiểm.

3.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

3.2.1. Về Pháp luật

- Cần có sửa đổi, khắc phục tính công kênh của hệ thống pháp luật.
- Pháp luật tố tụng về tranh chấp kinh doanh thương mại nói chung và hợp đồng bảo hiểm nói riêng có những thay đổi, thể hiện qua các lần sửa đổi, bổ sung Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật dân sự. . . Ngoài ra, một khối lượng lớn văn bản của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là các Nghị quyết hướng dẫn thi hành.

- Có nhiều văn bản pháp luật về tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là thiếu những quy tắc xử sự cụ thể mà chủ thể phải thực hiện.

- Tính minh bạch của hệ thống pháp luật còn hạn chế, nhất là nhìn nhận từ tính minh xác, tính minh định.

Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 06 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020 đã xác định 4 phương hướng cải cách tư pháp.

Trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, giữa các cá nhân, đơn vị kinh doanh luôn phải có sự liên kết với nhau để cùng nhau mang lại lợi nhuận, thông thường cá nhân, đơn vị kinh doanh ký kết với nhau hợp đồng kinh tế nhằm xác định quyền và nghĩa vụ trong kinh doanh, thương mại.

Theo quy định pháp luật thì các bên phải thực hiện đúng và đủ các nghĩa vụ đó. Trong trường hợp các bên không thỏa thuận được với nhau và có yêu cầu thì được giải quyết tại Tòa án nhân dân giải quyết theo thủ tục tố tụng quy định trong Bộ luật Tố tụng Dân sự. Các nội dung pháp luật cần hoàn thiện, đó là:

Điều 5 BLTTDS quy định quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự, là: Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự, đương sự có quyền chấm dứt, thay đổi yêu cầu của mình hoặc thỏa thuận với nhau một cách tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Điều 8 BLTTDS quy định về nguyên tắc bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong tố tụng dân sự. Tòa án có trách nhiệm bảo đảm nguyên tắc bình đẳng trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tố tụng dân sự.

Quyền bình đẳng trước pháp luật là quyền cơ bản của công dân đã được ghi nhận trong Hiến Pháp 2013. Quyền này đã được cụ thể hoá trong nhiều văn bản pháp luật, trong đó có BLTTDS. Việc cụ thể hoá quyền bình đẳng trước pháp luật trong tố tụng kinh tế có ý nghĩa đặc biệt quan trọng vì nó còn thể hiện sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế.

Điều 6 BLTTDS, nguyên tắc cung cấp chứng cứ và chứng minh trong tố tụng dân sự. Đương sự có quyền và nghĩa vụ chủ động thu thập, giao nộp chứng cứ cho Tòa án và chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp.

Điều 10 BLTTDS quy định về nguyên tắc hòa giải trong tố tụng dân sự. Tòa án có trách nhiệm tiến hành hòa giải và tạo điều kiện thuận lợi để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ việc dân sự theo quy định của Bộ luật này.

3.2.2. Về đội ngũ Thẩm phán, thư ký Tòa án

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị cho Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án, Hội thẩm nhân dân, nhất là tập trung đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý trong diện đã quy hoạch, bảo đảm đội ngũ kế cận, quy hoạch cần phải đảm

bảo tính “động” và “mở”. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, bổ sung quy hoạch định kỳ và quản lý quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị. Xử lý các vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân, ban hành kèm theo Quyết định số 120/QĐ- TANDTC ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân tối cao.

Đối với Thẩm phán Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị - là những người giữ vị trí quan trọng trong việc xét xử- giai đoạn trung tâm của hoạt động tố tụng, vì thế số lượng, chất lượng của đội ngũ thẩm phán cũng như cách thức tổ chức, cơ chế vận hành đối với đội ngũ thẩm phán là yếu tố mang tính quyết định đến hiệu quả quá trình giải quyết vụ án của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Đối với Hội thẩm nhân dân Hội thẩm là một chế định quan trọng thể hiện tính chất dân chủ trong hoạt động xét xử của Tòa án. Để đội ngũ Hội thẩm ngày càng lớn mạnh, họ rất cần được bồi dưỡng pháp luật, cập nhật những kiến thức, kỹ năng mới. Bên cạnh đó, cần nâng cao mức thù lao cho Hội thẩm nhân dân để động viên, khuyến khích họ làm việc tốt hơn.

3.2.3. Thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật

Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị phải phát huy hơn nữa cùng các cơ quan hữu quan làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt là thông qua công tác xét xử lưu động, phiên tòa rút kinh nghiệm và công khai bản án trên Cổng thông tin điện tử của Hệ thống Tòa án nhân dân.

3.2.4. Tăng cường áp dụng án lệ trong xét xử

Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành được 16 án lệ các loại và cho công bố các Bản án, Quyết định đã có hiệu lực trên cổng thông tin điện tử của Tòa án, tạo điều kiện cho mọi người dân có thể tham khảo, nghiên cứu và đánh giá công tác xét xử của từng Thẩm phán, đây là vấn đề hết sức quan trọng trong Cải cách tư pháp ở Việt Nam. Do đó, Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị cần vận dụng áp dụng đúng và kịp thời, phát huy vai trò của án lệ, đưa án lệ trở thành nguồn luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

3.2.5. Về tăng cường cơ sở vật chất

Mặc dù Tòa án tỉnh Quảng Trị và Tòa án các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã có trụ sở làm việc ở mức trung bình, nhưng các điều kiện đáp ứng yêu cầu Cải cách tư pháp về cơ sở vật chất thì chưa đảm bảo, như chưa xây dựng được Hội trường xét xử chuẩn theo Quy định

của Thông tư 01/2017/TT-TANDTC ngày 28/7/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, chưa có phòng xét xử án Hôn nhân gia đình và người chưa thành niên, các hệ thống phòng xét xử khác cũng chưa đảm bảo: bàn ghế, hệ thống máy móc, trang thiết bị phục vụ công tác. . . còn chưa đồng đều giữa các Tòa án. Trong khi đó kinh phí cấp cho mua sắm trang thiết bị hàng năm còn rất hạn chế, khi tài sản hư hỏng chưa được sửa chữa kịp thời nhằm đảm bảo công tác.

Tòa án tỉnh Quảng Trị cần kiến nghị Tòa án nhân dân tối cao cấp bố trí kinh phí để xây dựng, sửa chữa một số trụ sở Tòa án và trang cấp các trang thiết bị cần thiết để tạo đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị. Đặc biệt là bố trí loại phương tiện chuyên dùng phục vụ cho công tác xét xử lưu động, như: xe bán tải, máy tính xách tay. . .

Bên cạnh đó, cũng đề nghị các cơ quan Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp có sự quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ thêm kinh phí để giúp các đơn vị Tòa án thực hiện tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ của mình, đảm bảo ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần vào việc phát triển kinh tế trên địa bàn.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

Bảo hiểm là một hoạt động dịch vụ đặc biệt, có vị trí hết sức quan trọng trong nền kinh tế quốc dân, trong tiến trình hội nhập sâu rộng của đất nước, là yếu tố cơ bản để đảm bảo và phát triển các ngành kinh tế liên quan. Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là yếu tố tất yếu trong quá trình phát triển, đòi hỏi sự quản lý của Nhà nước thể hiện thông qua các chính sách và văn bản pháp luật được ban hành.

Pháp luật về hợp đồng bảo hiểm có phần chưa được hoàn thiện, còn nhiều quy định chưa được chi tiết, cụ thể hóa hay còn có nhiều vấn đề chưa được khái quát hết. Yêu cầu đặt ra trước mắt là: cần phải hoàn thiện hệ thống pháp luật về hợp đồng bảo hiểm, bổ sung các văn bản hướng dẫn phù hợp và kịp thời. Pháp luật về hợp đồng bảo hiểm phải mang tính dự báo và tiên lượng được những khả năng tranh chấp hợp đồng bảo hiểm có thể xảy ra. Bên cạnh đó, việc nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng và ngoại ngữ của nhân viên bảo hiểm cũng như nâng cao hiểu biết cho người tham gia bảo hiểm cũng là yêu cầu bức thiết hiện nay.

Trong giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm các bên cần đặt ra các tình huống rủi ro để khi đối mặt với những vấn đề rủi ro sẽ có những

phương cách giải quyết nhanh, và khoa học tránh tổn thất về tiền của và tổn thất về uy tín. Nếu trong quá trình phát triển, doanh nghiệp bảo hiểm biết cách xử lý tốt, như vậy mới có thể đưa nền kinh tế đi lên và phát triển bền vững.

Thực tiễn công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm tại Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị cho thấy, một trong những nguyên nhân dẫn đến có sai sót trong các bản án, quyết định là việc Thẩm phán hiểu và vận dụng pháp luật còn chưa thống nhất. Vì vậy, cần sửa đổi, bổ sung những quy định pháp luật sao cho phù hợp thực tiễn, cần nhanh chóng ban hành văn bản giải thích, hướng dẫn thống nhất về luật nội dung và luật hình thức (thủ tục tố tụng) trong công tác xét xử để các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hiểu và áp dụng. Đồng thời, cần nghiên cứu mở rộng quy định áp dụng án lệ. Đây chính là tài liệu để cho Tòa án các cấp vận dụng khi xét xử những vụ án có nội dung tương tự, đảm bảo cho việc áp dụng pháp luật và xét xử thống nhất.

Đặc biệt, cần phải quan tâm công tác tuyển chọn, bồi dưỡng công chức của Hệ thống Tòa án, nâng cao năng lực, tổ chức thi tuyển nghiêm túc các chức danh Tư pháp, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trình độ, đạo đức, kỹ năng, bản lĩnh của đội ngũ Thẩm phán, Thư kí Tòa án. Tạo điều kiện về mọi mặt, kể cả cơ sở vật chất và phương tiện để ngày càng đảm bảo tính hiệu quả của công tác xét xử nói chung, xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm nói riêng và ngày càng khẳng định Tòa án là cơ quan xét xử, thực hiện quyền Tư pháp của đất nước theo quy định của Hiến pháp năm 2013.

KẾT LUẬN

Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là một hiện tượng mang tính tất yếu khi tồn tại hoạt động kinh doanh bảo hiểm. Hoạt động bảo hiểm tại Việt Nam vẫn là một ngành kinh doanh còn mới mẻ và hệ thống pháp luật chuyên ngành còn chưa hoàn thiện, vì vậy đã có nhiều tranh chấp đã được giải quyết nhưng sẽ có nhiều tranh chấp trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm phát sinh. Việc nghiên cứu các cơ chế pháp luật về kinh doanh bảo hiểm và xét xử tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là một yêu cầu rất cần thiết.

Kinh tế- xã hội phát triển thì môi trường hoạt động bảo hiểm ngày càng sôi động, thị trường bảo hiểm của Việt Nam là thị trường cạnh tranh, rất sôi động. Vì vậy, trách nhiệm của các nhà quản lý là cần nâng cao toàn diện khả năng cạnh tranh cho các Doanh nghiệp cũng như có cơ chế bảo vệ quyền lợi cho những người tham gia bảo hiểm. Giải quyết tranh chấp bảo hiểm với mục đích cuối nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên khi thực hiện hợp đồng bảo hiểm.

Việc xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm một cách hiệu quả, mang lại môi trường kinh doanh bảo hiểm minh bạch, tạo ra một thể chế năng động và hiệu quả. Do đó, việc hoàn thiện pháp luật giải quyết các tranh chấp bảo hiểm là điều hết sức cần thiết. Dựa vào thực tiễn tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm tại địa bàn tỉnh Quảng Trị, trên cơ sở nghiên cứu thực trạng pháp luật quy định về giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, tác giả đã phân tích ưu điểm và hạn chế và đặc trưng của tranh chấp hợp đồng bảo hiểm. Từ đó đề xuất một số phương hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả giải quyết về mặt lý luận và thực tiễn của tranh chấp hợp đồng bảo hiểm nhằm góp phần hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động bảo hiểm, góp phần thúc đẩy hoạt động xây dựng Pháp luật Việt Nam từng bước hoàn thiện.

Với những hạn chế như: thực trạng tranh chấp và giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo hiểm ở Quảng Trị trên thực tế chưa có nhiều đề tổng hợp, phân tích và đánh giá một cách căn kẽ; thời gian để thực hiện đề thực hiện đề tài ngắn...Do đó, chắc chắn đề tài luận văn thạc sỹ “*Xét xử các tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, qua thực tiễn tại Quảng Trị*” không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được sự đóng góp và chia sẻ ý kiến.

Trong những năm qua, việc áp dụng pháp luật tại Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị trong giải quyết án tranh chấp hợp đồng bảo hiểm đã đem lại nhiều hiệu quả nhất định, đảm bảo được quyền Tư pháp

của Tòa án với tư cách là một thiết chế của Nhà nước, Tòa án xét xử đảm bảo công minh, nhanh chóng, chính xác và kịp thời, tránh tình trạng tồn đọng án, giải quyết án kéo dài, dễ gây phiền hà cho các bên đương sự. Đồng thời, việc giải quyết các tranh chấp còn góp phần đảm bảo quyền và lợi ích của đương sự, đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh và an ninh quốc gia.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội, Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015.
2. Quốc hội, Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 ngày 25/11/2015.
3. Quốc hội, Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/ 2000.
4. Quốc hội, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010 /QH10 ngày 24/11 /2010
5. Quốc hội, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
6. Quốc hội, Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005.
7. Quốc hội, Luật tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13 ngày 24/11/2014.
8. Chính phủ, Nghị định số 45/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007, Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.
9. Chính phủ, Nghị định số 46/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007, Quy định chế độ tài chính với doanh nghiệp bảo hiểm và doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.
10. Chính phủ, Nghị định số 123/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011, Quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và sửa đổi bổ sung nghị định 45/2007/NĐ-CP.
11. Chính phủ, Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013, Quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số.
12. Chính phủ, Nghị định số 68/2014/NĐ-CP ngày 09/7/2014, Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 45/2007/NĐ-CP.
13. Chính phủ, Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015, Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.
14. Chính phủ, Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.
15. TS. Phạm Văn Tuyết (2007), Bảo hiểm và kinh doanh bảo hiểm theo Pháp luật Việt Nam, Nhà xuất bản Tư pháp.
16. Đoàn Đức Lương (2010), Giáo trình Luật Dân sự tập 1 và 2, NXB Đại học Huế.

17. <http://www.dongha.quangtri.gov.vn>.

18. <http://www.quangtri.gov.vn>.

19. Báo cáo rút kinh nghiệm công tác xét xử sơ thẩm các năm 2012 đến 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, Cụm thi đua số 3 - Tòa án các tỉnh duyên hải miền Trung - Tây Nguyên.

20. Lê Anh Dũng (2016), Thực tiễn giải quyết các tranh chấp về kinh doanh thương mại - Khó khăn, vướng mắc và hướng giải quyết, phần 1 và 2, website: toaan.quangtri.gov.vn.